

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2592/QĐ-BGTVT ngày 31/12/2019 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2730/TTr-SGTVT ngày 09/7/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 28/7/2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Sở Thông tin & Truyền thông (Cổng DVC tỉnh);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thi

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THANH HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi 06/07 thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung được sửa đổi, bổ sung
1	Cấp mới Giấy phép lái xe (1.002835.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	1. Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại các cơ sở đào tạo giấy phép lái xe. Cụ thể: a) Trường Trung cấp nghề Giao thông vận tải Thanh Hóa: Đào tạo lái xe hạng A1, A2, B1, B2, C, D, E (địa chỉ: số 02 Dốc Ga, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa); b) Trường Trung cấp nghề Hưng Đô: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa);	- Lệ phí: 135.000đ/lần; - Phí sát hạch: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng A1, A2, A3, A4) lý thuyết: 40.000đ/lượt; thực hành: 50.000đ/lượt; + Đối với sát hạch lái xe ô tô: (hạng B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết:	- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;	- Thành phần hồ sơ. - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính. - Yêu cầu điều kiện. - Căn cứ pháp lý.

			c) Trường Cao đẳng nghề Kinh tế - Công nghệ Vicet: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ: phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa); d) Trung tâm Dạy nghề, Đào tạo sát hạch lái xe-Học viện Cảnh sát Nhân dân: Đào tạo lái xe các hạng B1, B2, C (địa chỉ: xã Hoằng Long, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa); d) Trung tâm Đào tạo lái xe Mô tô và Bỏ túc nghề-Công ty cổ phần vận tải ô tô số 4: Đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C (địa chỉ khu phố 6, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa); e) Cơ sở 2- Trường Cao đẳng nghề LilaMa-1: Đào tạo lái xe các hạng B1, B2, C (địa chỉ: Khu phố 7, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa); f) Trung tâm Đào tạo lái	90.000đ/lượt; sát hạch trong hình: 300.000đ/lượt; sát hạch trên đường giao thông: 60.000đ/lượt	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng	
--	--	--	--	---	--	--

			xe cơ giới đường bộ - Công ty Cổ phần Thanh Tân: Đào tạo lái xe các hạng A1 (địa chỉ: xã Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa). 2. Cơ sở đào tạo lập hồ sơ của các cá nhân nộp về: - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) 3. Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn).			
2	Cấp lại Giấy phép lái xe (1.002820.000.00.00.H56)	- Trường hợp Giấy phép lái xe mất, còn hạn sử dụng hoặc quá hạn sử dụng dưới 3 tháng: sau thời hạn 02 tháng kể từ ngày nhận hồ sơ và	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa).	- Lệ phí: 135.000đ/lần; - Phí sát hạch: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng A1, A2, A3, A4) lý thuyết: 40.000đ/lượt; thực	- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2017/TT-	- Thành phần hồ sơ. - Căn cứ pháp lý.

		tra cứu hợp lệ; - Trường hợp Giấy phép lái xe mất, quá hạn sử dụng từ 3 tháng trở lên: sau thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.		hành: 50.000đ/lượt; + Đối với sát hạch lái xe ô tô: (hạng B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000đ/lượt; sát hạch trong hình: 300.000đ/lượt; sát hạch trên đường giao thông: 60.000đ/lượt.	BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
--	--	--	--	--	---	--

3	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp. (1.002804.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa); - Qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến (https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn).	- Lệ phí: 135.000đ/lượt	- Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp,	- Trình tự thực hiện. - Yêu cầu điều kiện. - Căn cứ pháp lý.
4	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp (1.002801.000.00.00.H56)					- Trình tự thực hiện. - Căn cứ pháp lý.
5	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp (1.002796.000.00.00.H56)					- Trình tự thực hiện. - Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC. - Căn cứ pháp lý.
6	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam (1.002793.000.00.00.H56)					- Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC. - Căn cứ pháp lý.

					quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.	
--	--	--	--	--	--	--